

Số: 09/2024/QĐST-HNGĐ

Bảo Lộc, ngày 05 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 319/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023 giữa:

Ông **Bùi Quốc L**, sinh năm 1978;

Địa chỉ: **Xóm A, thôn B, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.**

Bà **Kim Thị H**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: **Xóm A, thôn B, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 69, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2023;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Bùi Quốc L** và bà **Kim Thị H**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Ông **L** và bà **H** thoả thuận giao 02 con chung tên **Bùi Kim A**, sinh ngày 17/01/2013 và **Bùi Ngọc Kim X**, sinh ngày 28/02/2018 cho bà **H** trực tiếp nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung ông **L** và bà **H** tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con được thực hiện theo quy định của luật hôn nhân và gia đình.*

Về tài sản chung: Ông **L** và bà **H** tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Ông **L** và bà **H** khai không có.

Về án phí: Ông **Bùi Quốc L** chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006011 ngày 17/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc. Hoàn trả cho ông **L** số tiền còn lại là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** *Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Bảo Lộc;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- T.H.A thành phố Bảo Lộc;
- UBND xã Đại Lào, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hiền**